



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

Kết thúc phiên giao dịch 21/10/2024, các chỉ số chính giảm. VN-Index giảm 0.44%, xuống mức 1,279.77 điểm; HNX-Index giảm 0.78%, xuống mức 227.43 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 622 triệu đơn vị, giảm 9.62% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX giảm 34.9% so với phiên trước, đạt hơn 42 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, VHM, EIB, VIC là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 3 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, CTG, BID, GVR là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến trái chiều. Nhóm ngành có diễn biến tích cực nhất là ngành truyền thông (YEG +5.13%; PNC +3.62%) và du lịch giải trí (VJC +1.14%; DSN +0.72%). Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành tài nguyên cơ bản (BMC -1.70%; NKG -1.42%) và dịch vụ tài chính (VCI -1.63%; ORS -1.39%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 269 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã STB (131 tỷ VND), FPT (63 tỷ VND), HPG (57 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 6 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã MBS (4 tỷ VND), PVS (2 tỷ VND), NTP (2 tỷ VND).

Diễn biến thị trường





Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Việt Nam lần đầu tiên lọt Top 100 quốc gia dẫn đầu về chỉ số tự do kinh tế

Theo "Báo cáo thường niên 2024: Tự do kinh tế thế giới" của Viện Fraser (Canada), có nhiều thay đổi đáng chú ý trong bảng xếp hạng chỉ số tự do kinh tế toàn cầu.

Hồng Kông dù bị Singapore vượt qua vào năm 2023 nhưng đã lấy lại vị trí dẫn đầu. Tuy nhiên, điểm số vẫn giảm mạnh từ 9.05 vào năm 2018 xuống 8.58 vào năm 2022.

Thụy Sĩ, New Zealand, Hoa Kỳ, Đan Mạch, Ireland, Canada, Úc và Luxembourg lần lượt nằm trong top các quốc gia có chỉ số tự do kinh tế cao nhất. Tại khu vực ASEAN, Singapore tiếp tục giữ vị trí số 2, Malaysia đứng thứ 29, Philippines và Indonesia cùng xếp hạng 59, và Thái Lan đứng thứ 65. Đáng chú ý, Việt Nam lần đầu tiên lọt vào top 100, xếp thứ 99, tăng 4 bậc so với năm trước.

Báo cáo nhấn mạnh rằng, mặc dù chỉ số tự do kinh tế trung bình toàn cầu đã tăng từ 6,19 lên 6,80 trong giai đoạn 2000-2019, nhưng đã suy giảm liên tiếp trong 3 năm qua, xóa bỏ hơn một thập kỷ tăng trưởng.

TIN DOANH NGHIỆP

HPG: Hòa Phát bán heo, bò, gà, trứng quý 3/2024 lãi tăng 80% so với cùng kỳ, chăn nuôi bò Úc khởi sắc trở lại

Theo thông tin từ Tập đoàn Hoà Phát (mã chứng khoán HPG), trong quý 3/2024, doanh thu mảng nông nghiệp của Hoà Phát tăng 21% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận tăng 80% so với cùng kỳ. Báo cáo tài chính hợp nhất quý 3/2023 cho biết doanh thu mảng nông nghiệp của Hoà Phát đạt hơn 1,500 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 156 tỷ đồng. Như vậy ước tính, doanh thu năm quý 3 năm nay của mảng nông nghiệp đạt hơn 1,800 tỷ đồng và đem về lợi nhuận hơn 280 tỷ đồng. Mức tăng trưởng này được lý giải là do giá heo ổn định và tăng sản lượng bán ra. Sản lượng heo bán ra trong 9 tháng đầu năm 2024 đạt 443,000 con, tăng 34% so với cùng kỳ năm trước. Hoà Phát hiện sở hữu gần 25,000 con heo nái, nằm trong top các doanh nghiệp chăn nuôi heo hàng đầu Việt Nam. Trong chăn nuôi gia cầm, sản lượng trứng cung cấp ra thị trường của Hoà Phát đạt 243 triệu quả sau 9 tháng đầu năm, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2023.

TCB: Techcombank lãi trước thuế 22.8 nghìn tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm 2024, số dư CASA lập kỷ lục mới

Kết quả kinh doanh 9 tháng đầu năm của Techcombank được ghi nhận tích cực nhờ tăng trưởng thu nhập lãi và quản trị chi phí. Trong 9 tháng đầu năm 2024, Techcombank thu nhập lãi thuần (NII) đạt 26.9 nghìn tỷ đồng, tăng trưởng tích cực 33.9% so với cùng kỳ năm. NIM (trượt 12 tháng) duy trì tại 4.3%, đi ngang so với quý trước và tăng so với mức



4.1% của cùng kỳ năm trước. Đặc biệt, thu nhập từ hoạt động dịch vụ (NFI) của Techcombank ghi nhận tăng 17.1% lên mức 8.3 nghìn tỷ đồng trong đó mức tăng khả quan từ Phí dịch vụ ngân hàng đầu tư đạt 2,541 tỷ đồng, tăng 110.6%.

ORS: Chứng khoán Tiên Phong - TPS (ORS): Lợi nhuận quý III/2024 cao kỷ lục, hoàn thành vượt kế hoạch năm chỉ trong 9 tháng

Lợi nhuận kỷ lục của quý III đã giúp lợi nhuận trước thuế lũy kế 9 tháng của TPS đạt 385 tỷ đồng, hoàn thành 108% mục tiêu cả năm. Lợi nhuận sau thuế quý III/2024 đạt 132 tỷ đồng, tăng 123% so với cùng kỳ năm ngoái, đưa lợi nhuận sau thuế 9 tháng đầu năm nay đạt gần 308 tỷ đồng, tăng 82% so với cùng kỳ 2023. Sự tăng trưởng mạnh mẽ của lợi nhuận đến từ sự cải thiện rõ rệt trong hiệu quả quản lý chi phí của công ty. Cụ thể, doanh thu hoạt động trong quý III/2024 chỉ giảm 14.1% so với cùng kỳ nhưng chi phí hoạt động lại giảm với tốc độ nhanh hơn đáng kể là 47.3%. Trong 9 tháng đầu năm, tổng doanh thu hoạt động đạt 1,580 tỷ đồng, giảm 29,8% so với cùng kỳ, nhưng chi phí hoạt động đã được tối ưu hóa một cách hiệu quả, ở mức 761 tỷ đồng giảm mạnh 54,1% so với cùng kỳ, tạo điều kiện thuận lợi cho việc gia tăng lợi nhuận, trong đó hầu hết các hoạt động kinh doanh cốt lõi đều có sự cải thiện đáng kể. TPS thể hiện khả năng kiểm soát tốt chi phí qua từng quý khi chi phí quản lý công ty chứng khoán quý 3 tương đương với quý 2, chỉ ở mức 28 tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

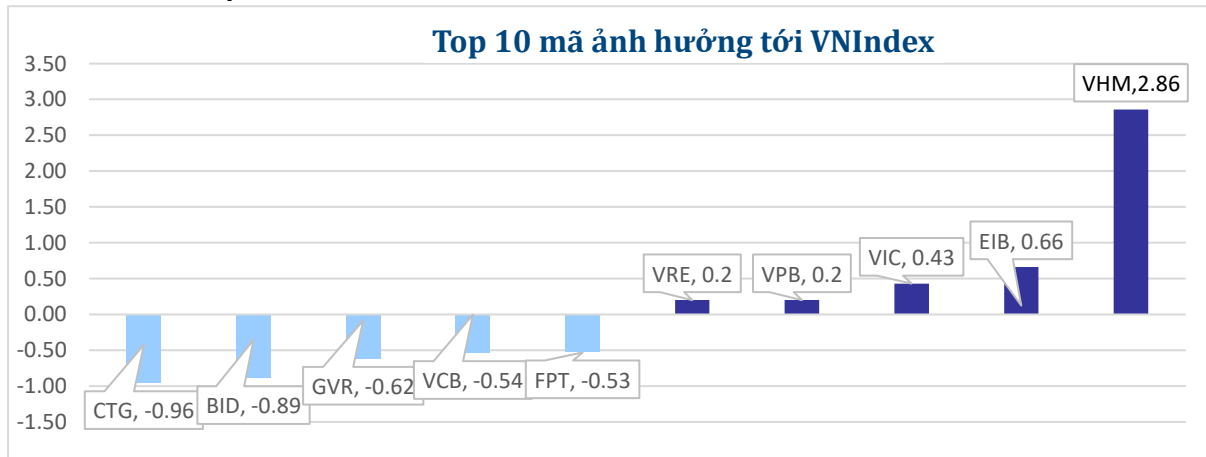
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,279.77	-0.44%	-5.69	622.8	1,447.2	99	46	287
Vn30 - Index	1,358.03	-0.34%	-4.66	202.4	6,543.8	5	2	23
Vn100-Index	1,333.41	-0.36%	-4.84	467.6	12,515.0	5	4	21
VNXAllshare	2,118.57	-0.41%	-8.68	579.5	14,347.4	111	68	276
HNX - Index	227.43	-0.78%	-1.78	42.9	750.4	56	57	95
Upcom - Index	92.14	-0.60%	-0.56	35.1	505.4	115	104	142

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	1,447.22	-90.59%	622.81	-9.62%
HNX	750.40	-33.94%	42.90	-34.98%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

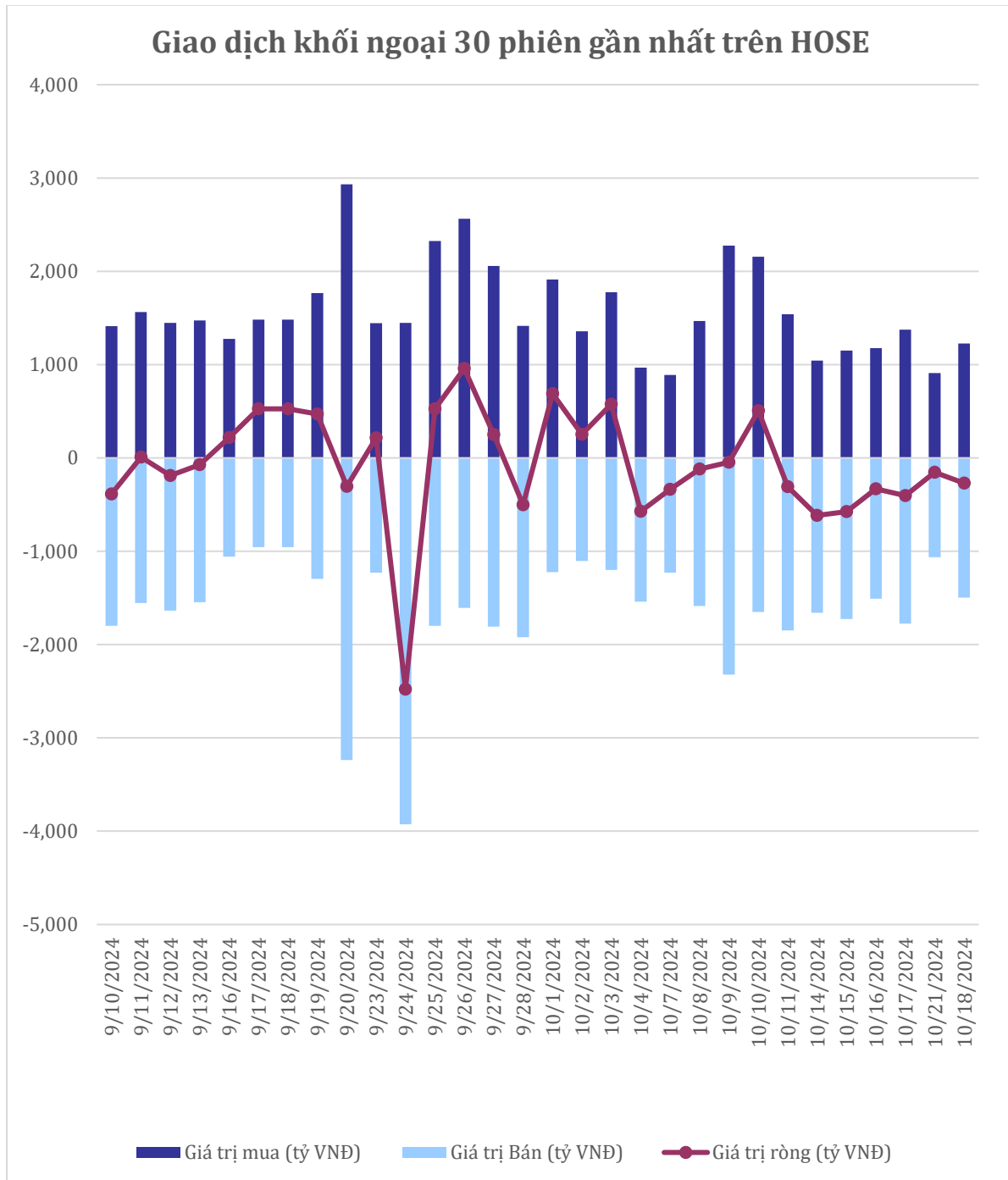


Top KLGD (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
EIB	37.15	VHM	993.41	CMV	974.33%	DCL	6.99%	VOS	-6.93%
VIX	29.17	EIB	753.66	TYA	719.71%	EIB	6.94%	IMP	-5.12%
DXG	21.53	STB	482.86	FCN	696.06%	QCG	6.60%	TCH	-4.32%
VHM	21.18	MSN	417.03	NAV	654.55%	VHM	5.64%	CTS	-3.52%
VPB	18.62	FPT	391.77	SFI	507.82%	BMP	3.19%	CSV	-3.18%



GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VHM	103.34	STB	-131.42
DXG	53.10	FPT	-63.29
MSN	45.92	HPG	-57.01
CMG	44.52	SSI	-56.45
VPB	40.93	FUEVFNDD	-41.19





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Trịnh Khánh Linh

Research Analyst

linhtk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073 – ext:707

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

nhungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696